|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**  **TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ-HOÀN KIẾM** | **NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 10**  ***Năm học 2022-2023*** |

1. **NỘI DUNG ÔN TẬP**

**Phần I. Đọc hiểu**

* Thơ tự do
* Truyện ngắn

**Phần II. Viết**

Viết bài nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học.

1. **CẤU TRÚC ĐỀ**

Đề bao gồm 2 phần:

**Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)**

*Ngữ liệu*: Cho 01 văn bản thơ tự do hoặc truyện ngắn (Phạm vi: ngoài chương trình sách *Ngữ văn Cánh diều*)

*Hình thức:* 12 câu trắc nghiệm khách quan .

**Phần III. Viết (7,0 điểm)**

*Hình thức*: Tự luận

Viết bài nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học ( thơ tự do hoặc truyện ngắn)

**THỜI GIAN LÀM BÀI**: 90 phút

1. **KHUNG MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10**

**1. Khung Ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc** |  | 4 | 0 | 4 | 0 | 2 | 0 | 2 | 0 | 30 |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một đoạn trích/tác phẩm văn học. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | ***40%*** | ***0*** | ***40%*** | ***0*** | ***10%*** | ***0*** | ***10%*** | ***0*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng % điểm** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |
| ***\* Lưu ý:***  – (1\*) kĩ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao)  – Những kĩ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên | | | | | | | | | | | |

**2. Bản đặc tả minh họa**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1**  **2** | **1. Đọc hiểu**  **2.Viết** | 1.  Thơ tự do | **Nhận biết:**  - Xác định thể thơ, phương thức biểu đạt, phong cách ngôn ngữ, các chi tiết, hình ảnh thơ.  - Nhận biết bố cục bài thơ, nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận biết được chủ đề, đặc trưng của thơ tự do  - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong tác phẩm.  **Thông hiểu:**  - Hiểu nhan đề bài thơ, giải nghĩa các từ ngữ trong bài thơ.  - Hiểu nội dung chính của bài thơ.  - Nêu được nội dung cụ thể, chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản thơ; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.  - Lí giải được tác dụng của các yếu tố nghệ thuật: biện pháp tu từ, cách gieo vần, ngắt nhịp….  - Kết nối được với các tác phẩm khác cùng chủ đề.  **Vận dụng**:  - Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của đoạn/bài thơ.  - Trình bày quan điểm của bản thân về một vấn đề đặt ra trong đoạn/bài thơ.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | 4 câu TN | 4 câu TN | 2 câu TN | 2 câu TN |
| 2. Truyện ngắn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể trong truyện; sự thay đổi ngôi kể trong một văn bản.  - Nhận biết được tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong truyện ngắn.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Hiểu và nêu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể.  - Nêu được tác dụng của việc thay đổi người kể chuyện (người kể chuyện ngôi thứ nhất và người kể chuyện ngôi thứ ba) trong một truyện kể.  - Chỉ ra và phân tích được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện và / hoặc lời của các nhân vật khác.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của nghĩa của từ trong ngữ cảnh; công dụng của biện pháp tu từ và chức năng của liên kết trong văn bản.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về nhân vật, sự việc trong tác phẩm. |
| 2. Nghị luận về một đoạn trích/ tác phẩm văn học | **Nhận biết**:  -Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài nghị luận  - Xác định rõ mục đích, đối tượng nghị luận  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic cho mỗi luận điểm  - Đảm bảo cấu trúc của một bài luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt  **Vận dụng**:  Đánh giá được giá trị nội dung, nghệ thuật của đoạn trích/tác phẩm văn học  **Vận dụng cao**:  - Sử dụng kết hợp các thao tác lập luận: giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh, bác bỏ, bình luận để tăng sức thuyết phục cho bài viết. |

.